

Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 23 -03- 2022
V/v Ly hôn; tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thanh
2. Bà Huỳnh Thị Mỹ Lễ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Ngân- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 145/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 về “ Ly hôn; tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 03 tháng 03 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc M – Sinh năm 1976

Địa chỉ: tổ dân phố K, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H– Sinh năm 1989

Địa chỉ: tổ dân phố K, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/ 11/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Nguyễn Ngọc M trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị H có tìm hiểu nhau, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P (nay là UBND phường P), thị xã Đ, tỉnh Quảng

Ngãi vào ngày 11 tháng 03 năm 2009. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến ngày 18/10/2015, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị H tự ý bỏ nhà đi khỏi địa phương, anh đã dùng mọi biện pháp tìm kiếm chị H nhiều lần, nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì. Anh đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích. Ngày 23 tháng 7 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ đã ban hành Quyết định số: 04/2021/QĐST-VDS, tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích. Từ khi Tòa án có Quyết định tuyên bố chị H mất tích cho đến nay anh không có tin tức gì của chị H. Nay, tình cảm giữa anh với chị H không còn, anh yêu cầu được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Duy K– sinh ngày 28/02/2010; hiện con chung đang sống với anh, khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi cháu K, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Không có;

Bị đơn chị Nguyễn Thị H đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác, nhưng chị H không đến Tòa án trình bày ý kiến, không tham gia phiên hòa giải để Tòa án động viên anh, chị đoàn tụ chung sống.

Tại biên bản xác minh ngày 17/12/2021 tại Ủy ban nhân dân phường Phổ Vinh xác định: Anh Nguyễn Ngọc M và chị Nguyễn Thị H có xảy ra mâu thuẫn, chị H đã bỏ đi khỏi địa phương nhiều năm không về, hiện không ai biết tin tức của chị H. Về con chung hiện anh Nguyễn Ngọc M đang nuôi dưỡng nên xét điều kiện thì anh M là người nuôi dưỡng chăm sóc con là đảm bảo.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc M, cho anh M được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Duy K– sinh ngày 28/02/2010; hiện con chung đang sống với anh M. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu K cho anh M chăm sóc, nuôi dưỡng, anh M không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con nên đề nghị không xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xét.

Về nợ chung: Không có nên đề nghị không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ngày 02/11/2021 anh Nguyễn Ngọc M khởi kiện yêu cầu ly hôn chị Nguyễn Thị H có hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng tại tổ dân phố K, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ.

[1.2] Bị đơn chị Nguyễn Thị H được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa, tuy nhiên chị H đã bị tuyên bố mất tích vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự thì Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Anh Nguyễn Ngọc M và chị Nguyễn Thị H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phổ V (nay là UBND phường P) vào ngày 11 tháng 03 năm 2009, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Như vậy đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Thời gian đầu anh, chị sống hạnh phúc; sau đó giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị bất đồng quan điểm sống, nên sống không hạnh phúc. Mặt khác, bản thân chị H vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ và mẹ khi bỏ chồng con đi khỏi địa phương từ tháng 10/2015 cho đến nay. Từ khi Tòa án có Quyết định số: 04/2021/QĐST-VDS, ngày 23 tháng 7 năm 2021 về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích cho đến nay vẫn không có tin tức gì của chị H. Hiện Quyết định tuyên bố chị H mất tích đang có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cho anh Nguyễn Ngọc M được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

[2.2] Về con chung: 01 con chung tên là Nguyễn Duy K– sinh ngày 28/02/2010. Từ khi chị Nguyễn Thị H mất tích cho đến nay, cháu K sống với anh M đi học. Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ chị H vi phạm quyền, nghĩa vụ của người vợ và người mẹ khi bỏ con đi khỏi địa phương. Mặt khác, để đảm bảo sự ổn định về chỗ ở và sự phát triển toàn vẹn của cháu K, Hội đồng xét xử nghị nên giao cháu K cho anh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3] Về cấp dưỡng cho con: Anh Nguyễn Ngọc M không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[2.5] Về nợ chung: Không có nên không xét.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì anh Nguyễn Ngọc M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84nLuật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Ngọc M được ly hôn chị Nguyễn Thị H.
2. Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Duy K– sinh ngày 28/02/2010. Giao cháu K cho anh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H không cấp dưỡng cho con.

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật

3. Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc M phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; được khấu trừ số tiền tạm phí anh Miến đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu số 0000824, ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Ngọc M, chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- TAND tỉnh;
- THADS thị xã Đức Phổ;
- UBND phường Phổ Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thanh Sang

